

Số: /BC-THCSNVT

Lái Thiêu, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Thực hiện công khai trong trường học theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2708/SGDĐT-VP, ngày 26/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Hướng dẫn số 409/PGDĐT-THCS của Phòng Giáo dục và Đào tạo ngày 09/9/2024 về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cấp Trung học cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-THCSNVT ngày 11 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Nguyễn Văn Tiết về kế hoạch năm học của nhà trường năm học 2024 – 2025.

Trường THCS Nguyễn Văn Tiết báo cáo thực hiện công khai trong nhà trường theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường trung học cơ sở Nguyễn Văn Tiết

2. Địa chỉ: Khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Số điện thoại: 02743 755331

Website: <http://thcsnguyenvantiet.pgdtpthuanan.edu.vn/>

Email: thcs-nguyenvantiet@ta.sgdbinhduong.edu.vn

3. Loại hình chức năng nhiệm vụ

Loại hình: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND thành phố Thuận An.

Giáo dục phổ thông Trung học cơ sở và thực hiện công tác phổ cập trung học cơ sở đơn vị phường Lái Thiêu

4. Mục tiêu giáo dục

Xây dựng và duy trì trường THCS Nguyễn Văn Tiết trở thành đơn vị tiên tiến xuất sắc, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng nâng cao học sinh giỏi và tỷ lệ trúng tuyển vào vào lớp 10 THPT; Coi trọng giáo dục truyền thống, nhân cách và kỹ năng sống, tăng cường nề nếp, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng học sinh; Nâng cao lý tưởng, tinh thần trách nhiệm; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”.

Nơi các em được phát triển đúng đắn và bền vững về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học THPT hoặc học nghề.

Phát huy thành quả phong trào thi đua đồng hành với các giá trị cơ bản của nhà trường là “Dân chủ - Kỷ cương - Trách nhiệm- Phát triển”

5. Quá trình thành lập và phát triển

5.1. Quá trình thành lập

Trường THCS Nguyễn Văn Tiết nằm trên đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu. Trường được thành lập năm 2005 theo Quyết định số 1627/QĐ. CT ngày 31 tháng 8 năm 2005 của UBND huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An).

Hiện tại trường có tổng diện tích 12.827,3 m² với 28 phòng học, 07 phòng bộ môn và các công trình phụ trợ khác. Cơ sở vật chất nhà trường có đủ phòng học, phòng làm việc và phòng chức năng, đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo đáp ứng yêu cầu dạy và học. (Đã có dự án xây dựng trong năm 2024: phòng học, nhà đa năng, nhà ăn, ngủ,...)

Năm học 2024-2025 trường có 69/51 viên chức, người lao động, trong đó có 58 giáo viên trực tiếp giảng dạy. Có 92,31% đạt chuẩn trở lên. Toàn trường có 44 lớp học với tổng số học sinh là 1837 học sinh.

Trường có tổ chức Chi bộ Đảng gồm 27 đảng viên, Chi bộ được đánh giá đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Các tổ chức như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên hàng năm đều đạt vững mạnh và xuất sắc. Chi bộ đảng và các tổ chức đoàn thể hoạt động tích cực, phối hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh (BĐDCMHS) góp phần giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

Trong những năm qua, Trường THCS Nguyễn Văn Tiết đã từng bước khẳng định chất lượng của mình trên địa bàn thành phố. Trường có đội ngũ GV tương đối

đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ, có nhiều GV được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Trong các hội thi GV giỏi các cấp trường đều có GV tham gia và đạt thành tích. Hàng năm trường đều có HS đạt giải cấp thành phố, cấp tỉnh. Tỷ lệ HS của trường tốt nghiệp THCS hàng năm đạt từ 98% trở lên. Cụ thể năm học 2023 - 2024 tỷ lệ đạt 100%. Chất lượng giáo dục luôn giữ vững. Phong trào xã hội hoá giáo dục cũng được quan tâm đặc biệt. Hàng năm trường có nhiều suất học bổng, nhiều nguồn kinh phí từ các đơn vị, cá nhân tài trợ cho HS của trường.

Với sự phấn đấu vươn lên không ngừng của tập thể nhà trường, liên tục trong những năm qua, trường đều đạt được thành tích cao trong công tác:

- Năm 2020 đạt Tập thể Lao động Tiên tiến theo Quyết định số 4937/QĐ-UBND ngày 12/10/2020 của UBND thành phố Thuận An;

- Năm 2021 đạt Tập thể Lao động Tiên tiến theo Quyết định số 4371/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND thành phố Thuận An;

- Năm 2022 đạt Tập thể Lao động xuất sắc theo Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bình Dương;

- Năm 2023 đạt Tập thể Lao động xuất sắc theo Quyết định số 2442/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh Bình Dương;

- Năm học 2023- 2024 đánh giá Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Quyết định số 6376/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của UBND thành phố Thuận An kèm theo Quyết định khen thưởng số 6465/QĐ-UBND 16/9/2024 của UBND thành phố Thuận An.

*** Thời cơ**

- Đảng và Nhà nước luôn chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục nhằm đưa nền giáo dục nước ta đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

- Những năm gần đây, nước ta đã xây thêm rất nhiều ngôi trường, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục với nhiều hình thức giáo dục đào tạo như đào tạo theo mô hình quốc tế, liên kết với nước ngoài, trường ngoài công lập, trường Chất lượng cao...

- Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương của Phòng giáo dục và Đào tạo Thuận An.

- Sự phát triển vượt bậc của khoa học công nghệ, giáo dục tiếp cận các phương pháp giảng dạy ngày càng hiện đại.

- Áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

* Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Sự phát triển của công nghệ thông tin kéo theo sự ảnh hưởng không nhỏ đến một số học sinh.
- Yêu cầu ngày càng cao về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, về trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Yêu cầu về đổi mới “căn bản và toàn diện Giáo dục và Đào tạo” theo Nghị quyết 29 của BCHTW khóa XI tạo áp lực lớn đến các nhà trường và ngành giáo dục.
- Yêu cầu đạt trình độ chuẩn giáo viên cấp THCS theo luật giáo dục 2019 gây áp lực cho các giáo viên lớn tuổi.
- Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 cần giáo viên phải nâng cao trình độ để dạy các môn tích hợp.
- Học sinh tăng cơ học, phòng học không đủ, cơ sở vật chất không đảm bảo dẫn đến số học sinh quá tải trong một lớp học.
- Các trường THCS trên địa bàn thành phố cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng, hình thức đào tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.
- Sự chênh lệch về điều kiện kinh tế, về nhận thức, về tôn giáo ... của các bậc cha mẹ học sinh.

* Quá trình phát triển

Để nâng cao chất lượng giáo dục, ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch tập trung cho việc phụ đạo học sinh chưa đạt về học tập; Bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, học sinh khá tốt hàng năm đều tăng, trong nhiều năm liên trường đều có học sinh cấp thành phố và cấp tỉnh.

Việc giáo dục và rèn luyện đạo đức học sinh cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm. Nhà trường giáo dục đạo đức học sinh thông qua thái độ tận tụy với nghề, tình yêu thương và thái độ tôn trọng học sinh của thầy cô kết hợp với nội dung cuộc vận động “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Bên cạnh đó việc quản lý nề nếp trật tự kỷ luật học sinh còn được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ bởi đội ngũ giáo viên chủ nhiệm có nhiều kinh nghiệm giáo dục học sinh và có uy tín đối với học sinh và CMHS, uốn nắn và đưa nề nếp ngay từ khi vào trường.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ quan tâm và cũng được thực hiện thường xuyên, với mục tiêu “Đổi mới sáng tạo trong dạy học” cùng với việc thực hiện “Xây dựng,

nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục” và các cuộc vận động của ngành, nhà trường còn khuyến khích còn tạo điều kiện cho viên chức nâng cao trình độ bằng nhiều hình thức như: Tự học, học nâng cao; dự các lớp tập huấn ngắn ngày; tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề; dự giờ sinh hoạt chuyên môn.... Bên cạnh đó công việc của của từng thành viên trong nhà trường đều được quy chế hóa bằng văn bản nhằm công khai tạo điều kiện để hội đồng trường chia sẻ, giúp đỡ nhau trong công việc, qua đó xây dựng một tập thể đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm, nắm vững chuyên môn-nghiệp vụ và gắn bó với nghề.

6. Thông tin người đại diện pháp luật; người phát ngôn hoặc người đại diện

Người đại diện pháp luật: Phan Lê Huy - chức vụ Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, TP Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Email: thcs-nguyenvantiet@ta.sgdbinhduong.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường

Quyết định số 1627/QĐ. CT ngày 31 tháng 8 năm 2005 của UBND huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An).

7.2. Quyết định thành lập trường Hội đồng trường

Quyết định số 540/QĐ-PGDĐT ngày 08/8/2022 về việc kiện toàn Hội đồng trường THCS Nguyễn Văn Tiết nhiệm kỳ 2021- 2025.

STT	Họ và tên		Chức danh, Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông	Phan Lê Huy	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Bà	Trần Thị Phương Thảo	Giáo viên	Thư ký
3	Bà	Nguyễn Ngọc Hiếu	Phó chủ tịch UBND phường	Thành viên
4	Bà	Hoàng Thị Yến	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên
5	Ông	Trần Trí Lực	Chủ tịch công đoàn cơ sở	Thành viên
6	Ông	Trần Danh Bốn	Bí thư chi Đoàn GV	Thành viên
7	Bà	Hoàng Thị Lý	Tổng phụ trách	Thành viên
8	Bà	Trần Thị Mê Linh	Tổ trưởng tổ Văn phòng	Thành viên
9	Bà	Trần Thị Ngọc Bích	Tổ trưởng tổ Toán - Tin	Thành viên
10	Bà	Phạm Thị Hương	Tổ trưởng tổ Ngữ văn	Thành viên
11	Bà	Chu Thị Hiền	Tổ trưởng tổ TD -Nhạc- Họa	Thành viên
12	Ông	Phạm Tấn Lộc	Tổ trưởng tổ KHTN - CN	Thành viên
13	Em	Đào Kỳ Quân	Đại diện học sinh	Thành viên

7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Hiệu trưởng Phan Lê Huy được bổ nhiệm lại theo Quyết định số 2106/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Thuận An. Trình độ chuyên môn của Hiệu trưởng: tốt nghiệp Đại học Vật lý; Trung cấp lí luận chính trị - Hành chính; Thạc sĩ quản lý giáo dục.

Phó Hiệu trưởng 1: Lê Thị Nguyệt Nga được bổ nhiệm theo Quyết định số 7221/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND thành phố Thuận An. Tốt nghiệp Đại học Hóa, Trung cấp lí luận chính trị - Hành chính; Thạc sĩ quản lý giáo dục.

Phó Hiệu trưởng 2: Hà Thị Hồng Phượng được bổ nhiệm theo Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND thành phố Thuận An. Tốt nghiệp đại học Ngữ văn, Trung cấp lí luận chính trị - Hành chính; Chứng nhận Bồi dưỡng quản lý giáo dục.

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy

* Cơ chế hoạt động của trường THCS Nguyễn Văn Tiết:

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường: xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Quản lý giáo viên và nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định.

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong

hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

* Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường:

- Địa điểm trường có trí trí thuận lợi, giao thông thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp.

- Trường THCS Nguyễn Văn Tiết là cơ sở giáo dục trung học cơ sở (THCS) của hệ thống giáo dục quốc dân, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Thuận An.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, xác định tầm nhìn sứ mệnh các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GDĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục (HĐGD).

- Tuyển sinh và tiếp nhận, quản lý học sinh theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho viên chức, người lao động và HS tham gia các hoạt động XH.

- Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho HĐGD theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về đảm bảo chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các HĐGD; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

* Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hội đồng trường gồm 13 thành viên.

- + 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
- + 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.
- + Hội đồng kỉ luật (thành lập khi xử lý kỉ luật theo Điều lệ nhà trường)
- + Tổ chức Đảng Cộng sản Việt nam có: 01 chi bộ gồm 27 đảng viên.
- + Tổ chức Công đoàn có 69 công đoàn viên.

7.5. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo của nhà trường.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thọ điện tử
1	Phan Lê Huy	Hiệu trưởng	0379388639	huypl.thcsnvt@ta.sgdbinhduong.edu.vn
2	Lê Thị Nguyệt Nga	Phó Hiệu trưởng	0908675673	ngaltn.thd@ta.sgdbinhduong.edu.vn
3	Hà Thị Hồng Phượng	Phó Hiệu trưởng	0363423077	hphuong7781@gmail.com

8. Các văn bản khác của nhà trường

Chiến lược phát triển nhà trường: Kế hoạch số 267A /KH-THCSNVT ngày 04/10/2024 về kế hoạch chiến lược giai đoạn 2023-2025 và tầm nhìn 2030 của trường THCS Nguyễn Văn Tiết;

Kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường: Kế hoạch số 289/KH-THCSNVT ngày 07/10/2024 về kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024-2025;

Quy chế dân chủ của nhà trường: Kế hoạch số 199/KH-THCSNVT ngày 24/09/2024 về thực hiện quy chế dân chủ năm học 2024-2025;

Quy chế hoạt động của trường: Quyết định số 202/QĐ-THCSNVT ngày 24/09/2024 về quy chế hoạt động của trường năm học 2024-2025;

Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng giáo viên: Kế hoạch số 220 /KH-THCSNVT ngày 30/9/2024 về kế hoạch bồi dưỡng đào tạo đội ngũ nhà giáo năm học 2024- 2025.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Viên chức quản lý có năng lực quản lý, có tầm nhìn chiến lược, lập trường tư tưởng vững vàng. Hiệu quả công tác quản lý nhà trường đạt kết quả cao.

Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa, đảm bảo về trình độ chuyên môn để cơ cấu giảng dạy các môn học. Phần lớn giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiều giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, say chuyên môn. Tập thể cán bộ giáo viên có tinh thần đoàn kết, có ý thức phấn đấu vươn lên trong giảng dạy, có tinh thần đấu tranh phê và tự phê tốt, có tinh thần cầu tiến.

Nhà trường luôn quan tâm hàng đầu công tác xây dựng chất lượng đội ngũ; Coi việc nâng cao chất lượng đội ngũ là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường theo kịp xu hướng.

Đội ngũ VCQL, giáo viên và nhân viên THCS Nguyễn Văn Tiết đầu năm học 2024-2025 cụ thể:

STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 111)	TS	ThS	ĐH	CD	TC CN	Dưới TCCN	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	70	66	4		4	57	4	1		
I	Giáo viên	59	56	3	0	4	52	3	0	0	
Trong đó số giáo viên dạy môn:											
1	Toán	11	11			2	9				
2	Lý	3	3			1	2				

3	Hóa	5	5				5			
4	Sinh	3	3				3			
5	Sử	4	4				4			
6	Địa	2	2				1	1		
7	Văn	10	10				10			
8	Tiếng Anh	10	8	2			9	1		
9	Giáo dục công dân	3	3				3			
10	Nhạc	1	1					1		
11	Mỹ thuật	1	1				1			
12	Thể dục	2	2				2			
13	Tin học	2	2				2			
14	Công nghệ	1		1		1				
15	Tiếng Nhật	1	1				1			
II	Cán bộ quản lý	3	3	0	0	0	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	1				1			
2	Phó hiệu trưởng	2	2				2			
III	Nhân viên	9	7	2	0	0	4	0	1	4
1	Nhân viên văn thư	1	1							1
2	Nhân viên kế toán	1	1				1			
3	Nhân viên thủ quỹ									
4	Nhân viên y tế	1		1					1	
5	Nhân viên thư viện	1	1				1			
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1	1				1			

7	Nhân viên hỗ trợ GD&khuyết tật									
8	Nhân viên công nghệ thông tin									
9	Tổng phụ trách Đội	1	1			1				
10	Giáo vụ									
11	Nhân viên bảo vệ	2	1	1					2	
12	Nhân viên phục vụ	1	1						1	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Nhà trường có hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đảm bảo công tác dạy và học. Có đầy đủ trang thiết bị văn phòng phục vụ tốt cho công tác quản lý và giảng dạy và máy tính có kết nối internet đảm bảo ứng dụng CNTT vào công tác quản lý. Thư viện trường được Phòng GDĐT công nhận Thư viện chuẩn mức 1. Nhà trường có Website phục vụ công tác quản lý nhà trường. Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ GDĐT cụ thể:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	28	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	28	1,2
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	7	0,4
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	6	0,2
7	Bình quân lớp/phòng học	2/1	0,3/1
8	Bình quân học sinh/lớp	45/1	1,6/1
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	12827	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	7200	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1344	1,2
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	564	0,4
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)		
3	Diện tích thư viện (m ²)	150	0,1

4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	150	0,1
5	Diện tích phòng khác (...)(m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 6	1	1/9
2	Khối lớp 7	1	1/10
3	Khối lớp 8	1	1/10
4	Khối lớp 9	1	1/9
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		
6		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	0	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác	21	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	1	
2	Cát xét	5	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	
5	Laptop	5	
6	Bảng tương tác thông minh	7	
7	Máy chiếu	21	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	0	0	0

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4		6		0,2
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và

Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường THCS Nguyễn Văn Tiết được công nhận chuẩn quốc gia giai đoạn 2018- 2023 theo Quyết định số 3243/QĐ –UBND ngày 16/11/2018. Đến nay đã hết thời gian công nhận chuẩn và đang thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận tái chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thực hiện nguyên lý giáo dục “Học đi đôi với hành, nhà trường gắn liền với xã hội, lí luận gắn liền với thực tiễn”. Trường THCS Nguyễn Văn Tiết đề ra và thực hiện kế hoạch tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chương trình và kế hoạch do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Hoạt động đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá được đẩy mạnh nhằm nâng cao chất lượng. Việc bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém (chưa đạt) cũng được quan tâm đúng mực.

Các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cũng được thường xuyên tổ chức lồng ghép trong các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp của BGDDĐT. Qua đó chất lượng giáo dục của nhà trường đã có sự chuyển biến về mọi mặt; Tỷ lệ lớp thẳng, tỷ lệ học sinh giỏi, học sinh tiên tiến (HSXS, HSG) hằng năm đều tăng về số lượng.

Kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025: 14 lớp 591 học sinh. Trong đó có 01 lớp TATC với 35HS.

Chất lượng giáo dục sau kiểm tra lại năm học 2023-2024:

- Hạnh kiểm (KQ rèn luyện)

Khối lớp	Tổng số HS	Nữ	Hạnh kiểm							
			Tốt	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%
Khối 6	509	252	453	89,00%	54	10,61%	2	0,39%	0	0,00%
Khối 7	462	210	361	78,14%	90	19,48%	11	2,38%	0	0,00%
Khối 8	304	153	258	84,87%	46	15,13%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 9	341	171	287	84,16%	54	15,84%	0	0,00%	0	0,00%
TỔNG	1616	786	1359	84,10%	244	15,10%	13	0,80%	0	0,00%

• Học lực (KQ học tập)

Khối lớp	Tổng số HS	Nữ	Học lực									
			Giỏi	%	Khá	%	TB	%	Yếu	%	Kém	%
Khối 6	509	252	153	30,06%	177	34,77%	161	31,63%	18	3,54%	0	0
Khối 7	462	210	126	27,27%	154	33,33%	160	34,63%	22	4,76%	0	0
Khối 8	304	153	100	32,89%	88	28,95%	102	33,55%	14	4,61%	0	0
Khối 9	341	171	46	13,49%	126	36,95%	169	49,56%	0	0,00%	0	0
TỔNG	1616	786	425	26,30%	545	33,73%	592	36,63%	54	3,34%	0	0

- Kết quả tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024: 341/341 tỉ lệ 100%.
- Kết quả trúng tuyển vào lớp 10 THPT: 157/245 tỉ lệ 64,08%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

1.1. Các khoản thu, chi phân theo Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước năm 2024. Các khoản thu, chi phân theo Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước. Thu, chi học phí năm học 2024-2025.

TT	Nội dung	Số tiền (đơn vị tính đồng)		
		Thu	Chi ngân sách	Chi học phí
A	Phần thu:	12.480.507.768		
1	Nguồn ngân sách cấp:			
2	Nguồn Học phí	975.780.000		
	Cộng phần thu	13.456.287.768		
1	Chi Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp		10.373.896.231	0
2	Chi tiền thưởng		0	0
3	Chi phúc lợi tập thể (Ngày lễ...)		6.250.000	0

4	Chi thanh toán khác cho cá nhân (Thu nhập tăng thêm)			514.500.000
5	Chi thanh toán dịch vụ công cộng		214.082.180	0
6	Chi vật tư văn phòng		65.308.780	0
7	Chi Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		5.497.629	0
8	Chi Khoán công tác phí		18.750.000	0
9	Chi phí thuê mướn		154.313.200	0
10	Chi sửa chữa, duy tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		297.937.601	0
11	Chi mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		0	0
12	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		525.555.515	0
13	Chi khác		46.772.204	0
14	Chi hỗ trợ GV dạy khuyết tật		0	0
15	Chi cấp bù học phí cho cơ sở GDĐT theo chế độ		3.300.000	0
16	Chi học bổng HS, SV học trong nước (không bao gồm HS dân tộc nội trú)		0	0
17	Chi hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập		6.750.000	0
18	Chi mua sắm tài sản vô hình		18.000.000	0
Cộng phần Chi			11.736.413.340	514.500.000

1.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học 2024 – 2025 và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

STT	KHOẢN THU	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	KHỐI 9
1	Các khoản thu theo Công văn				
1.1	Tiền BHYT (Thời hạn từ 01/01/2025 đến 31/12/2025)	592 học sinh	511 học sinh x	448 học sinh x	288 học sinh

	Thông báo của Bảo hiểm xã hội Tỉnh Bình Dương V/v triển khai công tác thu BHYT học sinh sinh viên năm học 2024-2025	x 884.520đ = 523.635.840	884.520đ = 451.989.720	884.520đ = 396.264.960	x 884.520đ = 254.741.760
	Các khoản thu dịch vụ:				
2	Căn cứ quyết định số 8052/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND thành phố Thuận An về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Thuận An.				
2.1	Thu 6.000đồng/tiết khối 6,7,8,9. Thu ôn tập tuyển sinh lớp 10 THPT 6.000đ/tiết khối 9				
2.2	Số liên lạc điện tử, tin nhắn Vnedu: 70.000đ				
3	Các khoản thu theo thỏa thuận				
3.1	Giáo dục kỹ năng sống khối 6,7 (60.000đ /4 tiết/tháng x 9 tháng)				
3.2	Vệ sinh (11.000 đồng/HS/tháng)				

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công khai về chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính của trường THCS Nguyễn Văn Tiết năm học 2024 – 2025./.

Nơi nhận:

- Chi bộ;
- Hội đồng trường;
- Niêm yết trên Web; bảng thông tin;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG**Phan Lê Huy**